BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:5129/BTP-CQLTHADS V/v thực hiện thủ tục cấp Mã số doanh nghiệp, Giấy CNĐKDN cho Văn phòng THADS và đổi Thẻ Thừa hành viên	*Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2026*

Kính gửi: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố

Thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thi hành án dân sự (THADS) số 106/2025/QH15 ban hành kèm theo Quyết định số 159/QĐ-TTg ngày 21/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh (Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP); Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Văn phòng THADS, Thừa hành viên (Nghị định số 151/2026/NĐ-CP) và Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ-CP; sau khi thống nhất với Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Về việc cấp Mã số doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Thực hiện quy định tại khoản IV.A mục 2 Phụ lục I.6 của Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP, đề nghị Sở Tư pháp thực hiện các nội dung sau:

1.1. Yêu cầu các Văn phòng Thừa phát lại đã được đơn vị cấp Giấy đăng ký hoạt động và có tình trạng pháp lý "đang hoạt động" trên địa bàn kê khai thông tin theo các nội dung của **Phụ lục 1** (đối với Văn phòng Thừa phát lại đang hoạt động theo loại hình doanh nghiệp tư nhân) và **Phụ lục 2** (đối với Văn phòng Thừa phát lại đang hoạt động theo loại hình Công ty hợp danh); đồng thời yêu cầu nộp kèm theo bản sao Giấy đăng ký hoạt động đã được cấp.

Sở Tư pháp quyết định thời hạn nhận bản khai thông tin của Văn phòng Thừa phát lại nhưng phải bảo đảm thời gian để tổng hợp chung, gửi Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh trước **ngày 29/8/2026.**

Việc kê khai thông tin theo các phụ lục nêu trên nhằm phục vụ cho việc rà soát, tổng hợp, lập danh sách theo quy định của Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP, không làm phát sinh thủ tục hành chính mới.

1.2. Rà soát, tổng hợp và lập danh sách các Văn phòng Thừa phát lại theo **Phụ lục 3** để gửi Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, trong đó, tên gọi "Văn phòng Thừa phát lại" đổi thành "Văn phòng thi hành án dân sự" và được thể hiện như sau: "Văn phòng thi hành án dân sự" + "Doanh nghiệp tư nhân" hoặc "Công ty hợp danh" + tên riêng.

Ví dụ: *+ Văn phòng Thừa phát lại Hồng Hà hoạt động theo loại hình doanh nghiệp tư nhân sẽ có tên gọi sau khi đổi tên là "Văn phòng thi hành án dân sự Doanh nghiệp tư nhân Hồng Hà".*

+ Văn phòng Thừa phát lại Hồng Hà hoạt động theo loại hình Công ty hợp danh sẽ có tên gọi sau khi đổi tên là "Văn phòng thi hành án dân sự Công ty hợp danh Hồng Hà".

Thời hạn Sở Tư pháp gửi Danh sách (kèm các Phụ lục) và bản sao Giấy đăng ký hoạt động cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh: **chậm nhất ngày 29/8/2026.** Quá thời hạn này, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh không có đủ cơ sở để cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định chuyển tiếp của Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.

1.3. Sau khi nhận được thông báo của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Sở Tư pháp ban hành Quyết định công bố chấm dứt hiệu lực của Giấy đăng ký hoạt động đã được cấp cho các Văn phòng Thừa phát lại. Thời điểm chấm dứt hiệu lực được tính từ ngày Văn phòng THADS được Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Một số vấn đề cần lưu ý:

(i) Văn phòng Thừa phát lại thực hiện việc kê khai thông tin theo đúng hiện trạng về tình hình tổ chức, nhân sự của Văn phòng nhằm phục vụ cấp Mã số doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.

Trong quá trình thực hiện thủ tục cấp Mã số doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Sở Tư pháp không tiếp nhận giải quyết yêu cầu thay đổi nội dung hoạt động (như thay đổi chủ doanh nghiệp, Trưởng Văn phòng, thành viên hợp danh, địa chỉ trụ sở...). Trường hợp Văn phòng Thừa phát lại có nhu cầu thay đổi, bổ sung thông tin liên quan đến doanh nghiệp thì sẽ thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi tại Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh sau khi đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định.

(ii) Trưởng Văn phòng Thừa phát lại tư nhân và tất cả các thành viên hợp danh của Văn phòng Thừa phát lại hợp danh phải trực tiếp ký và cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật, trước cơ quan quản lý nhà nước về tính chính xác, hợp pháp và trung thực của thông tin cung cấp cho Sở Tư pháp.

(iii) Sở Tư pháp rà soát, tổng hợp và chịu trách nhiệm về tình trạng pháp lý của các Văn phòng Thừa phát lại được tổng hợp trong Phụ lục đính kèm là "đang hoạt động" theo quy định của Điều 35 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 về đăng ký doanh nghiệp.

Để thuận lợi cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh trong việc thực hiện cấp Mã số doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đề nghị Sở Tư pháp tổng hợp danh sách và chỉ gửi 01 đợt không gửi riêng thành nhiều đợt.

2. Về việc đổi Thẻ và ghi nội dung số Thẻ Thừa hành viên

- Nhằm đồng bộ với việc đổi tên "Văn phòng Thừa phát lại" thành "Văn phòng Thi hành án dân sự", Sở Tư pháp hướng dẫn các Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn thực hiện thủ tục đổi "Thẻ Thừa phát lại" thành "Thẻ Thừa hành viên"

theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Nghị định số 151/2026/NĐ-CP, bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động hành nghề của Thừa phát lại tại địa phương.

- Mẫu Thẻ Thừa hành viên được quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 08/2026/TT-BTP. Trong đó, số Thẻ Thừa hành viên bao gồm 03 thành tố: thành tố thứ nhất là số thứ tự Thẻ được cấp; thành tố thứ hai là mã tỉnh, thành phố nơi Thừa hành viên hành nghề theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam; thành tố thứ ba là cụm từ "THV" viết tắt của "Thừa hành viên".

Ví dụ: Thừa phát lại Nguyễn Văn A hành nghề tại tỉnh Cao Bằng được đổi Thẻ Thừa hành viên có số thứ tự 01 thì được thể hiện như sau: *Số Thẻ: 01.04.THV*, trong đó, "01" là số thứ tự của Thẻ được cấp, "04" là mã tỉnh Cao Bằng nơi Thừa hành viên hành nghề và THV là viết tắt của Thừa hành viên.

3. Về việc giải quyết các hồ sơ thủ tục hành chính liên quan đến Văn phòng Thừa phát lại đã tiếp nhận

Sở Tư pháp dừng giải quyết đối với các hồ sơ đã tiếp nhận về việc cho phép thành lập, đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi, chuyển nhượng của Văn phòng Thừa phát lại kể từ ngày 01/7/2026 và hoàn trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (nếu có yêu cầu hoàn trả). Các Văn phòng Thừa phát lại chưa được cấp Giấy đăng ký hoạt động (do dừng các thủ tục hành chính nêu trên), thực hiện thủ tục thành lập Văn phòng THADS theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn liên quan đến việc cấp Mã số doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Văn phòng THADS và đổi Thẻ Thừa hành viên. Đề nghị các Sở Tư pháp khẩn trương tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tư pháp (Cục Quản lý THADS) để kịp thời hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài chính (để p/h);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (để p/h);
- Cục Quản lý THADS (để t/h);
- Lưu: VT, CQLTHADS.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Mai Lương Khôi